



**TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG
THỦY LỢI 4 - CTCP**

**BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN
2017**

NỘI DUNG CHÍNH

I.	GIỚI THIỆU CHUNG.....	3
II.	BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	17
III.	BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	235
IV.	TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT	23
V.	NHÂN SỰ VÀ THÔNG TIN CỔ ĐÔNG.....	362
VI.	DANH SÁCH CÁC CÔNG TY LIÊN QUAN.....	384

I. GIỚI THIỆU CHUNG

LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Tổng Công ty Xây dựng Thủy lợi 4 – CTCP (“Tổng Công ty”) là một trong những đơn vị đi đầu trong công tác xây dựng các công trình thủy điện, thủy lợi trên rộng khắp các địa bàn trong cả nước. Với hơn 38 năm kinh nghiệm, Tổng Công ty đã từng bước khẳng định năng lực và trình độ công nghệ của mình qua các công trình lớn, có ý nghĩa hết sức quan trọng trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển kinh tế đất nước.

Một số cột mốc đáng nhớ trong quá trình hình thành và phát triển của Tổng Công ty:

- **19/11/1979:** Lập Liên hiệp các xí nghiệp xây dựng thủy lợi khu vực IV (nòng cốt là Công ty xây dựng thủy lợi 9 và các đơn vị thi công của Bộ Thủy lợi tăng cường). Đây chính là đơn vị tiền thân của Tổng Công ty.
- **1/1/1995:** Thủ tướng Chính phủ có quyết định số 01/TTg đổi tên Liên hiệp các xí nghiệp xây dựng thủy lợi khu vực IV thành Tổng Công ty Xây dựng 4.
- **05/09/2005:** Tổng Công ty được đổi tên thành Tổng Công ty Xây dựng Thủy lợi 4 theo Quyết định 2277/QĐ/BNN-ĐMDN.
- **31/07/2008:** Thủ tướng chính phủ ra Quyết định 1020/QĐ-TTg phê duyệt phương án và Quyết định 1546/QĐ-TTg ngày 28/10/2008 điều chỉnh phương án cổ phần hóa Tổng Công ty thành Công ty Cổ phần với tên gọi Tổng Công ty Xây dựng Thủy lợi 4 - CTCP.
- **01/01/2009:** Tổng Công ty Xây dựng Thủy lợi 4 chuyển sang hoạt động theo mô hình Tổng Công ty Cổ phần (Tổng Công ty Xây dựng Thủy lợi 4 – CTCP).
- **28/11/2009:** đã tiến hành ký kết bàn giao từ Doanh nghiệp Nhà nước Tổng Công ty Xây dựng Thủy lợi 4 sang Doanh nghiệp Cổ phần Tổng Công ty Xây dựng Thủy lợi 4 – CTCP với sự tham gia của Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn; Vụ đổi mới Văn phòng Chính phủ và các bên giao, bên nhận.

Tổng Công ty đã đạt được một số thành tích trong quá trình phát triển của mình, nổi bật là:

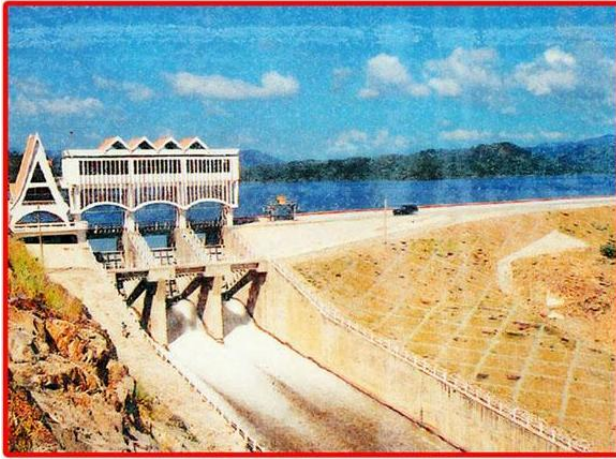
- 2 Đơn vị Anh hùng Lao động
- 1 Anh hùng Lao động
- 5 Huân chương Lao động hạng nhất
- Huân chương độc lập hạng 2 năm 1987
- Huân chương độc lập hạng 1 năm 2009
- Huân chương lao động hạng 3 năm 2013
- Cùng nhiều danh hiệu, giải thưởng khác.

CÁC THÀNH TỰU ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC

Tổng Công ty, trong lịch sử hình thành và phát triển của mình đã được Đảng và Nhà nước tin tưởng giao nhiệm vụ tham gia thực hiện các hạng mục công trình mang tính chiến lược trong lĩnh vực thủy lợi thủy điện. Tổng Công ty đã không ngừng hoàn thiện hơn nữa năng lực và chuyên môn, tiếp tục phát huy tính sáng tạo trong thời kỳ mới để không ngừng phát triển, xứng đáng là một trong những đơn vị đi đầu trong ngành.

Hồ chứa Dầu Tiếng : Thi công toàn bộ đầu mối, kênh chính, kênh cấp 1 (1981-1985). Đập chính dài 1.100m, chiều cao lớn nhất 24m. Đập phụ dài 25,4km. 2 Cống lắp nước với tổng lưu lượng 176m³/s. 2 hệ thống kênh tưới chính và với tổng chiều dài 83,96km. Diện tích mặt hồ là 274km², dung tích 1,5 tỷ m³ nước. Cung cấp nước tưới cho 170.000 ha đất nông nghiệp khu vực Tây Ninh, Long An, TP.HCM. Được bằng khen của Hội xây dựng Việt Nam trong đợt tuyển chọn công trình xây dựng tiêu biểu toàn quốc 1986-1987





Hồ chứa nước sông Quao – Bình Thuận :

Thi công toàn bộ đầu mối và kênh chính (1989 – 1996). Công trình tưới cho 8.120 ha. Đập chính là đập đất cao 40m, đập tràn có lưu lượng tháo lũ 1.058m³/s. Công trình được Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chứng nhận là Công trình chất lượng cao

Cụm đầu mối Thạch Nham – Quảng Ngãi :

Thi công toàn bộ đầu mối (1987 – 1990). Công trình tưới cho 50.000 ha. Đập dâng là đập bê tông trọng lực dài 200m, chiều cao lớn nhất 27m. có lưu lượng tháo lũ tối đa là 16.200m³/s. Công trình được Hội xây dựng Việt Nam công nhận là Công trình chất lượng tiêu biểu của Thập kỷ 90.



Hồ chứa nước Azun hạ - Gia Lai : Thi công toàn bộ đầu mối và kênh chính (1990-1998). Công trình tưới cho 13.500ha. Đập chính là đập đất cao 36m, đập tràn có lưu lượng tháo lũ tối đa 1.237m³/s. Công trình được Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chứng nhận là Công trình chất lượng cao.

Cống đập Ba Lai – Bến Tre : Là công trình thủy lợi lớn nhất đồng bằng sông Cửu Long, chặn một nhánh của sông Cửu Long nhằm ngăn mặn, giữ ngọt, tiêu úng, cải tạo 115.000 ha trong đó có 88.500ha đất canh tác, cấp nước sinh hoạt cho nhân dân Châu Thành, Giồng Trôm, thị xã Bến Tre. Thi công 2000-2002, đập dài 554m, thi công bằng công nghệ đắp đất trong nước, chặn dòng bằng cừ thép và bao vải địa chất chứa đất. Cổng có 10 cửa (8m x 7,2m).



Thủy điện Trị An – Đồng Nai : Thi công toàn bộ tuyến áp lực và ½ cửa nhận nước (1984-1987). Đập chính là đập đất đá hỗn hợp có chiều dài 420m, đập tràn là đập bê tông trọng lực, chiều dài 150m với 8 khoang tràn x 15m. Nhiệm vụ chính của công trình là phát điện công suất lắp máy 400MW, điện lượng trung bình hàng năm 1,7 tỷ KWH, cải thiện lưu lượng nước sông Đồng Nai vào mùa khô.

Thủy điện Thác Mơ – Sông Bé : Thi công toàn bộ tuyến áp lực (1992-1995). Đập chính là đập đất đá hỗn hợp có chiều dài 460m, đập tràn là đập bê tông trọng lực, 4 khoang tràn 11m. Công trình phát điện với công suất lắp máy 150MW, điện lượng trung bình hàng năm 610 triệu KWH, cải thiện lưu lượng nước sông Bé vào mùa khô.





Thủy điện Quảng Trị : Tổng thầu xây lắp, trực tiếp thi công đập chính và tràn xả lũ (2003-2007). Nhiệm vụ chính của công trình là điều tiết nước phục vụ tưới 12.281ha lúa, 1.600ha hoa màu, cấp nước sinh hoạt cho hạ lưu, giảm lũ cho hạ lưu và phát điện với công suất lắp máy 70MW, điện lượng trung bình hàng năm 260,52 triệu KWH. Đập chính là đập đá đổ bản mặt bê tông cốt thép lần đầu xây dựng tại Việt Nam.

Thủy điện A Vương – Quảng Nam : Thi công đập chính và tràn xả lũ (2005-2008). Công trình phát điện với công suất lắp máy 210 MW và điện lượng trung bình hàng năm 815 triệu KWH. Đập chính là đập bê tông đầm lăn RCC, đập thi công theo công nghệ RCC đầu tiên của nước ta với khối lượng khoảng 400.000 m3 bê tông.



Thủy điện Đồng Nai 3 – Đắc Nông : Tổng thầu xây lắp, trực tiếp thi công đập chính và tràn xả lũ (2006-2010). Nhiệm vụ chính của công trình phát điện với công suất lắp máy là 180MW và điện lượng trung bình hàng năm là 607,1 triệu KWH. Đập chính là đập bê tông đầm lăn (RCC), dài 640m. Khối lượng bê tông đập chính và tràn là 1.147.000m3.

Thủy điện Sông Bung 4A : Thi công đập chính và đập tràn (2009 – 2012). Công trình phát điện với công suất lắp máy 45 MW và điện lượng trung bình hàng năm 186 triệu KWH. Đập chính dài 311m cao 42m.



Thủy điện Đam' Bri : Thi công đập chính và đập tràn và đập phụ (2008 – 2011). Công trình phát điện với công suất lắp máy 75 MW và điện lượng trung bình hàng năm 338 triệu KWH. Đập chính dài 216m cao 55m.

Hồ chứa nước Tả Trạch (Thừa Thiên Huế): Mục đích giảm lũ cho sông Hương và tạo nguồn tưới cho 34.872 ha, bổ sung nước ngọt cho hạ lưu. Thời gian thi công từ 2009 – 2015. Dung tích hồ nước 646 triệu m³.



HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CHÍNH CỦA CÔNG TY

Ngành nghề kinh doanh chính của Tổng Công ty là:

- Xây dựng công trình thủy lợi, đập đập, hệ thống tưới tiêu, công trình thủy công, thủy điện, đường giao thông, bến cảng, công trình dân dụng, vỏ bao che công trình công nghiệp.
- Sản xuất, khai thác và mua bán vật liệu xây dựng (không hoạt động tại trụ sở), kiểm tra chất lượng vật liệu xây dựng và chất lượng xây dựng công trình thủy lợi, thủy điện, giao thông, công nghiệp, dân dụng và hạ tầng kỹ thuật.
- Mua bán vật tư thiết bị phục vụ thủy lợi. Chế tạo, lắp đặt cơ khí công trình, kết cấu thép xây dựng, sửa chữa xe máy, máy thi công xây dựng (không hoạt động tại trụ sở).
- Dịch vụ tư vấn đầu tư xây dựng công trình, xây dựng (trừ thiết kế công trình, khảo sát xây dựng). Giám sát thi công xây dựng công trình thủy lợi, thủy điện, dân dụng và công nghiệp. Khoan phụt xử lý, gia cố nền móng và thân công trình xây dựng.
- Đào tạo cao đẳng nghề, trung cấp nghề và sơ cấp nghề (không hoạt động tại trụ sở).
- Đào tạo ngoại ngữ, giáo dục định hướng cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài. Đưa nguồn lao động, và chuyên gia đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài. Đại lý bán vé máy bay, dịch vụ du lịch lữ hành nội địa, du lịch quốc tế.
- Kinh doanh bất động sản.

Với đội ngũ các bộ quản lý và chuyên trách kỹ thuật có nhiều năm kinh nghiệm thực hiện các công trình thủy lợi, thủy điện mang tầm cỡ Quốc gia, Tổng Công ty đã đạt được một số thành tựu nhất định trong công tác nghiên cứu, triển khai xây dựng như:

- Là một trong những đơn vị đầu tiên áp dụng thành công các công nghệ xây dựng tiên tiến như: đập bê tông trọng lực, đập bê tông bản mặt (CFRD) và đập bê tông đầm lăn (RCC). Công nghệ RCC này làm giảm thời gian thi công, nâng cao hiệu quả sử dụng nguyên vật liệu mà vẫn đảm bảo tuyệt đối chất lượng công trình.'
- Là đơn vị tiên phong xây dựng các công trình thủy lợi, thủy điện lớn như hồ Dầu Tiếng, thủy điện Trị An, thủy điện Thác Mơ, thủy điện A Vương, Sông Bung 4A, Tả Trạch và các công trình đang được thi công khác.

MỘT SỐ DỰ ÁN TỔNG CÔNG TY THỰC HIỆN TRONG NĂM 2017

Hiện nay Tổng Công ty đang thực hiện việc xây dựng các hạng mục trong các dự án mang tầm Quốc gia như sau:

CÔNG TRÌNH MÔI TRƯỜNG HẢI PHÒNG

Tổng thầu xây lắp, năm 2017 đạt sản lượng 54,3 tỷ đồng



CÔNG TRÌNH THỦY ĐIỆN ALIN

Thi công xây dựng đập dâng giá trị hơn 140 tỷ khởi công năm 2015.

Vai trò là nhà thầu chính

Năm 2017 : Alin 05 đạt sản lượng 10,6 tỷ ; gói 07 : 19,18 tỷ ; gói 08 đạt 6,88 tỷ đồng

CÔNG TRÌNH HỒ CHỨA NƯỚC NĂM CÁT – BẮC CẠN

Tạo nguồn nước sinh hoạt, công nghiệp và dịch vụ cho tỉnh Bắc Cạn. Dung tích hồ chứa 12 triệu m³. Giá trị hợp đồng hơn 106,9 tỷ đồng.

Tổng công ty là thầu chính .Thời gian thi công 2015 – 2017. Đã hoàn thiện công trình năm 2017



CÔNG TRÌNH THỦY ĐIỆN XUÂN MINH

Thi công bê tông cốt thép nhà máy, cửa nhận nước, kênh xả, đập tràn piano

Giá trị hợp đồng : 100 tỷ đồng

Ngày 5/5/2018 Hoàn thành công trình



ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN 2018

Năm 2018 Hội đồng quản trị đánh giá vẫn còn nhiều khó khăn :

- Tình hình thời tiết vẫn còn nhiều bất lợi cho ngành xây dựng cơ bản.
- Các dự án lớn trong lĩnh vực thủy điện, thủy lợi ngày càng ít, cạnh tranh gay gắt.
- Nguồn vốn của Tổng công ty nhỏ, chi phí trả lãi vay cao.

Nhưng bên cạnh đó có nhiều tín hiệu tốt khả quan : Thị trường dịch vụ và bất động sản tại TP Hồ Chí Minh ổn định và phát triển tốt; các dự án Tổng công ty đang triển khai có vốn, có mặt bằng, thủ tục đang được tháo gỡ; đầu năm 2018 Tổng công ty đã trúng thầu 1 dự án Bản Mòng. Bộ máy Tổng công ty đoàn kết, tinh gọn, hiệu quả. Vì vậy nhiệm vụ đặt ra là Tổng công ty phải nắm bắt được thời cơ, nỗ lực vượt qua khó khăn để đẩy mạnh sản xuất đảm bảo kế hoạch năm 2018.

Sau khi xem xét, đánh giá các thuận lợi, khó khăn và tình hình thực tế của Tổng công ty, Hội đồng quản trị đề ra các mục tiêu và giải pháp như sau :

1/ Mục tiêu chủ yếu của Kế hoạch năm 2018:

Hội đồng quản trị đặt mục tiêu năm 2018 bám sát kế hoạch đã được đại hội cổ đông phê duyệt, tiếp tục duy trì sự phát triển và ổn định của Tổng công ty.

- Tập trung chỉ đạo và hỗ trợ ban điều hành cho công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm.

- Tập trung chỉ đạo Ban điều hành tổ chức thi công thật tốt công trình (Bản Mòng) mới trúng thầu; hoàn thành các mục tiêu tiến độ, giá trị sản lượng theo kế hoạch và cam kết với chủ đầu tư . Trong năm 2018 chỉ đạo hoàn thành dứt điểm, an toàn các công trình : Hải Phòng, Xuân Minh, Sông Bung 2, Alin 7, 8.

- Tăng cường chỉ đạo Ban điều hành trong công tác nghiệm thu, thanh quyết toán tại công trình Sông Tranh 2, Cầu Máng, Nậm Cắt, Sông Bung 2 . Đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, giải quyết nợ tồn đọng, giảm thời gian quay vòng vốn, giảm nợ vay ngân hàng.

- Đối với mảng bất động sản : tiếp tục đầu tư phát triển mảng Bất động sản và dịch vụ văn phòng cho thuê. Trong năm 2018 lấp đầy diện tích thuê văn phòng tại dự án 102 Nguyễn Xí, hoàn thành các thủ tục pháp lý để khởi động dự án 414, giải phóng xong mặt bằng để triển khai dự án quận 9 và nghiên cứu đầu tư thêm 1 dự án bất động sản mới.

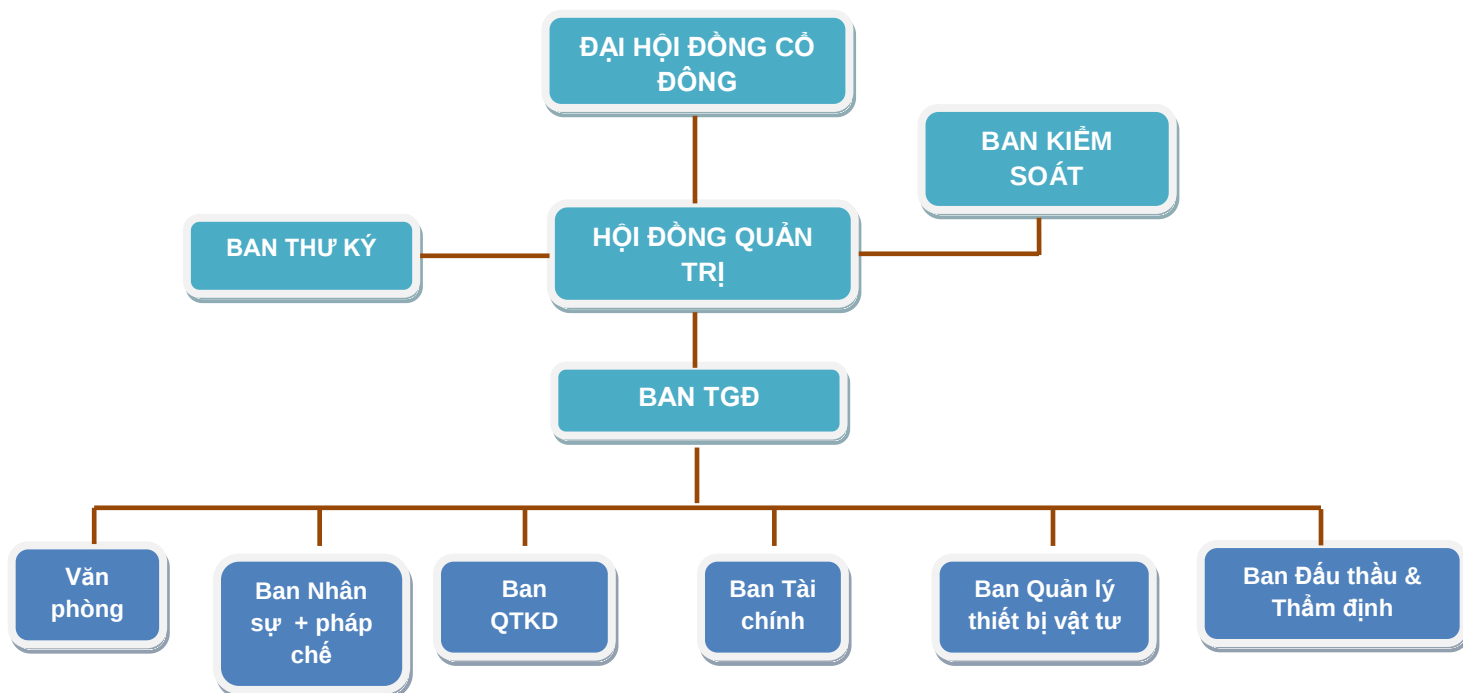
- Tiếp tục hoàn thiện công tác quản lý : Trong năm 2018 Hội đồng quản trị đặt trọng tâm giữ nghiêm kỷ cương trong việc tuân thủ các quy định, quy chế của Tổng công ty cũng như các văn bản chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Tiếp tục bổ sung và xây dựng thêm các quy định, quy chế quản lý đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát được kịp thời và chính xác đồng thời có thể gắn được quyền lợi trách nhiệm của người nhận khoán. Sắp xếp và kiện toàn bộ máy quản lý Tổng công ty tinh gọn, hiệu quả; nâng cao năng lực quản trị, điều hành của cán bộ quản lý các cấp.

- Tiếp tục duy trì sự ổn định và an toàn về tài chính.

2/ Các chỉ tiêu chính:

+ Doanh thu dự kiến của Tổng Công ty:	400 tỷ đồng
+ Lợi nhuận trước thuế:	19 tỷ đồng
+ Lợi nhuận sau thuế:	16 tỷ đồng
+ Cổ tức dự kiến:	6-7%

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CỦA TỔNG CÔNG TY



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết và là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Tổng Công ty. Đại hội đồng cổ đông có quyền quyết định thông qua các vấn đề được quy định theo Điều lệ và Pháp luật hiện hành.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Là cơ quan quản trị cao nhất của Tổng Công ty. HĐQT gồm 5 thành viên và có nhiệm kỳ là 5 năm do Đại hội đồng cổ đông bầu hoặc miễn nhiệm. HĐQT có các nhiệm vụ đề ra chiến lược phát triển, định hướng và giám sát ban Tổng Giám đốc thực hiện và các quyền được quy định trong Điều lệ và Pháp luật hiện hành.

BAN KIỂM SOÁT

Kiểm tra giám sát tình hình thực hiện nghị quyết đại hội cổ đông của Hội đồng quản trị, ban giám đốc. Giám sát việc thực hiện quy trình nội bộ, kiểm tra việc lập sổ sách, báo cáo tài chính và kiểm toán và các hoạt động khác quy định của điều lệ Tổng Công ty và Pháp luật hiện hành.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ông Lê Quang Thế - Chủ tịch HĐQT

Sinh năm 1954

Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ Kỹ thuật

Ông có kinh nghiệm hơn 40 năm công tác trong lĩnh vực xây dựng thủy lợi, thủy điện.

Ông Chu Quang Tuấn

Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm 1964

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Thủy lợi

Đại hội cổ đông năm 2016 đã tín nhiệm bầu

ông làm thành viên HĐQT Tổng công ty

Ông có nhiều kinh nghiệm trong công tác quản lý, khái thác các dự án BĐS.

Ông Đinh Văn Vân

Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm 1964

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Đại hội cổ đông năm 2014 đã tín nhiệm bầu ông làm thành viên HĐQT Tổng công ty.

Ông có kinh nghiệm công tác lâu năm trong lĩnh vực tài chính kế toán.

Ông Đỗ Hữu Phước

Thành viên Hội đồng quản trị

Sinh năm 1977

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư

Ông Đỗ Hữu Phước được Tập đoàn Công nghiệp Cao Su VN giới thiệu giữ chức thành viên Hội đồng quản trị Tổng Công ty năm 2017 thay ông Hoàng Đình Trí. Hiện nay, ông giữ chức Trưởng ban xây dựng cơ bản của Tập đoàn công nghiệp Cao Su Việt Nam.

Ông Trần Nho Thái

Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc công ty cổ phần 414.

Sinh năm 1954

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Thủy lợi

Đại hội cổ đông năm 2016 đã tín nhiệm bầu ông làm thành viên HĐQT Tổng công ty

Ông có nhiều kinh nghiệm trong việc xây dựng và quản lý các dự án BĐS.

BAN KIỂM SOÁT

Bà Đỗ Thị Thu Hà

Trưởng Ban kiểm soát

Sinh năm 1981

Trình độ chuyên môn: Đại học Tài chính Kế toán

Bà có nhiều kinh nghiệm trong công tác tài chính kế toán TCT nhiều năm.

Ông Đào Anh Tuấn

Thành viên Ban Kiểm soát

Sinh năm 1981

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Ông Đào Anh Tuấn có kinh nghiệm làm việc cho Tổng Công ty, với chuyên môn về kinh tế sẽ đóng góp thiết thực cho các hoạt động của Ban kiểm soát Tổng Công ty.

Ông Lê Tiến Luận

Thành viên Ban Kiểm soát

Sinh năm 1974

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế (kế toán, kiểm toán)

Ông hiện đang công tác tại Ban Tài chính, tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam kiêm thành viên Ban kiểm soát của Tổng Công ty xây dựng Thủy lợi 4 – CTCP.

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ông Lê Vũ Hùng

Tổng giám đốc

Sinh năm 1963

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư thủy lợi

Ông có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực thủy lợi, thủy điện.

Ông Đinh Văn Vân

Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm 1964

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Năm 2012 Ông được bổ nhiệm làm Phó Tổng giám đốc phụ trách tài chính kiêm Kế toán trưởng TCT. Ông có kinh nghiệm công tác lâu năm trong lĩnh vực tài chính kế toán.

Ông Võ Duy Minh

Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm 1973

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng cầu đường.

Ông có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực thủy lợi, thủy điện; Giám đốc Chi nhánh miền Trung

Ông Nguyễn Văn Thạc

Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm 1966

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Thủy lợi

Ông Nguyễn Văn Thạc được bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty từ tháng 12 năm 2008. Ông có gần 25 năm kinh nghiệm công tác trong ngành xây dựng thủy lợi.

Ông Chu Quang Tuấn

Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm 1964

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư thủy lợi

Ông Chu Quang Tuấn được bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc T5/2014.

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

I/ TÌNH HÌNH CHUNG

Năm 2017 Tổng công ty xây dựng thủy lợi 4 – CTCP có nhiều thuận lợi cũng như những khó khăn :

+ Những thuận lợi :

- Trong năm 2017 tình hình kinh tế đất nước có sự tăng trưởng tốt, chính phủ ban hành nhiều chính sách thông thoáng hỗ trợ doanh nghiệp.

- Tổng công ty phát triển ổn định, bộ máy quản lý tinh gọn, hiệu quả, nhân viên có chuyên môn nghiệp vụ tốt .

- Về quản lý điều hành : cơ chế khoán đã được áp dụng một cách xuyên suốt đến các đơn vị , ngày càng hoàn thiện và đem lại hiệu quả cao . Trong năm 2017 Hội đồng quản trị cũng đã giao khoán toàn bộ máy móc thiết bị cho các đơn vị bảo quản và sử dụng.

- Việc thực hiện dự án các công trình: Ngoài dự án thủy điện Alin 05 và dự án nước thải Hải Phòng sản lượng thấp chưa đạt kế hoạch đề ra thì các dự án Xuân Minh, Nậm Cát, Sông Bung 2 và Alin 7, 8 đã đạt được các mốc tiến độ và sản lượng theo kế hoạch, thu hồi vốn tốt và được chủ đầu tư đánh giá cao. Đầu năm 2018 đã trúng thầu công trình Bản Mòng với giá trị hợp đồng hơn 397 tỷ.

- Mảng kinh doanh Bất động sản ngày càng phát triển vững chắc, hiệu quả và chiếm tỷ lệ lớn trong doanh thu của Tổng công ty :

+ Dự án 205 Nguyễn Xí : đã bán xong (chuẩn bị ra sổ hồng cho các hộ dân) và mang lợi nhuận về Tổng công ty.

+ Dự án dịch vụ cho thuê văn phòng Tổng công ty : đang quản lý tốt và kinh doanh hiệu quả cao.

+ Dự án dịch vụ cho thuê văn phòng 102 Nguyễn Xí : đầu tháng 4/2018 sẽ được đưa vào khai thác.

+ Dự án quận 9 : đã tìm được đối tác liên doanh có năng lực mạnh để hợp tác thực hiện dự án, sắp hoàn thành quá trình giải phóng mặt bằng triển khai dự án.

- Trong năm Tổng công ty đã ký kết thỏa thuận hợp tác trở thành đối tác chiến lược với Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và phát triển năng lượng Vinaconex P&C mở ra những cơ hội hợp tác to lớn.

- Tình hình tài chính của Tổng công ty tiếp tục được đảm bảo an toàn và ổn định.

+ Những khó khăn :

- Về nguồn vốn : nguồn vốn chủ sở hữu của Tổng công ty thấp chủ yếu tập trung ở các công ty con và các dự án lớn vì vậy nguồn tiền hoạt động kinh doanh chủ yếu là vốn vay ngân hàng nên áp lực trả lãi vay rất cao.

- Về tìm kiếm công ăn việc làm: các dự án thuộc sở trường của Tổng công ty ngày càng ít, mức độ cạnh tranh đấu thầu khốc liệt. Đến đầu năm 2018 Tổng công ty mới trúng thầu được 1 công trình.

- Trong năm 2017 tình hình thời tiết cực đoạn : mưa lũ liên tục ở các khu vực dự án mà Tổng công ty tham gia (công trình Alin 05 suốt quý 4 không thể thi công được) ảnh hưởng rất lớn đến tiến độ và giá trị sản lượng thi công của Tổng công ty.

Việc giải phóng mặt bằng chậm, thủ tục hành chính của chủ đầu tư kéo dài (công trình Alin và Hải Phòng) nhiều hạng mục công trình đã hoàn thành nhưng vẫn chưa được nghiệm thu làm ảnh hưởng đến doanh thu năm 2017 của Tổng công ty.

II. KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2017:

TT	□ Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2017 (tỷ đồng)	Thực hiện 2017 (tỷ đồng)	Tỷ lệ %
	Doanh thu TCT XD TL4 – CTCP	Tỷ đồng	400	185,9	46,47
	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	22	16,054	72,98
	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	17,6	16,002	90,92
	Cổ tức	%	≥7	7	Đạt

Bám sát nghị quyết đại hội cổ đông năm 2017 Hội đồng quản trị Tổng công ty đã chỉ đạo quyết liệt ban điều hành thực hiện theo kế hoạch đề ra.

Kết quả kinh doanh năm 2017 chỉ tiêu doanh thu đạt thấp : 185,9 tỷ chiếm 46,47% kế hoạch nguyên nhân do : Trong năm Tổng công ty đã thi công khối lượng công việc có giá trị sản lượng 93,9 tỷ đồng (công trình Alin 05, 07, 08 22,13 tỷ, công trình Hải Phòng 62,384 tỷ, công trình Xuân Minh 9,45 tỷ) nhưng do phía chủ đầu tư chậm trễ về thủ tục hành chính và chưa bố trí được vốn nên chỉ thể hiện ở giá trị dở dang chưa hoạch

toán thành doanh thu trong năm 2017. Một số dự án Tổng công ty dự tính triển khai trong năm 2017 những chưa thể tiến hành làm ảnh hưởng đến doanh thu Tổng công ty.

Mặc dù chỉ tiêu doanh thu chưa đạt so với kế hoạch nhưng chỉ tiêu quan trọng như lợi nhuận sau thuế (16 tỷ) và cổ tức (7%) Tổng công ty vẫn đảm bảo như nghị quyết đại hội cổ đông.

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1/ Hoạt động của HĐQT:

Hội đồng quản trị Tổng Công ty gồm 5 thành viên.

- Hoạt động của Hội đồng quản trị được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; tôn trọng và đảm bảo quyền lợi của Tổng công ty, của cổ đông và người lao động.

- Trên cơ sở các chỉ tiêu kế hoạch năm 2017 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Hội đồng quản trị đã xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển trung và dài hạn cho Tổng công ty.

- Đã tổ chức thành công đại hội cổ đông năm 2017 của Tổng công ty.

- Đã thay mặt đại hội cổ đông lựa chọn công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam (AVA) là công ty kiểm toán số liệu tài chính Tổng công ty năm 2017

- Thường xuyên theo dõi, giám sát hoạt động của Tổng Công ty về mọi mặt, nắm bắt tình hình, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc và chỉ đạo sát sao, kịp thời kế hoạch sản xuất kinh doanh cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Hằng quý, 6 tháng và năm, Hội đồng quản trị đều xem xét và phê duyệt kết quả thực hiện kế hoạch và kế hoạch sản xuất kinh doanh quý, năm tiếp theo của Ban điều hành.

- Trong năm Hội đồng quản trị đã phê duyệt và ban hành quy chế khoán số 104/QĐ/TCT-NSPC ngày 31/8/2017

- Thực hiện công tác nhân sự trong năm 2017 Hội đồng quản trị đã miễn nhiệm và bổ nhiệm 1 Tổng giám đốc. Trong năm 2017 thành viên Hội đồng quản trị có sự thay đổi : Ông Đỗ Hữu Phước thay thế ông Hoàng Đình Trí làm thành viên hội đồng quản trị Tổng công ty.

2/ Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị :

Trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã họp 8 phiên và ra 8 Nghị quyết. Nội dung các nghị quyết tập trung chủ yếu về các vấn đề như: phê duyệt các kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng quý, 6 tháng, năm của Ban điều hành; công tác bổ nhiệm

các chức danh nhân sự chủ chốt và người đại diện vốn Tổng công ty ở các đơn vị khác; phê duyệt xin cấp hạn mức tín dụng tại các Ngân hàng; phê duyệt các định hướng phát triển trung và dài hạn.

IV. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC THÀNH VIÊN TRONG BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Hội đồng quản trị đánh giá cao kết quả hoạt động của Ban điều hành trong năm 2017 và ghi nhận những nỗ lực và quyết tâm trong việc hoàn thành các chỉ tiêu theo nghị quyết đại hội cổ đông 2017 giao. Mặc dù còn vài chỉ tiêu chưa đạt (doanh thu, tiến độ một số công trình chưa đạt) nhưng chỉ tiêu quan trọng nhất là lợi nhuận và cổ tức đã đạt được.

Ban điều hành đã triển khai thực hiện các chỉ đạo của Hội đồng quản trị tương đối kịp thời và tuân thủ các quy định của Tổng công ty.

Ban điều hành đã thường xuyên báo cáo cho Hội đồng quản trị về tình hình sản xuất kinh doanh, điều hành và tình hình tài chính thông qua các cuộc họp giao ban hàng tuần, tháng, quý cũng như các báo cáo chuyên đề và đột xuất từ đó Hội đồng quản trị đã nắm bắt được thông tin kịp thời có những chỉ đạo, tháo gỡ những khó khăn đảm bảo Tổng công ty phát triển đúng theo những định hướng, chiến lược đã đề ra.

V. LƯƠNG, THUỞNG, THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ .

Tổng Công ty áp dụng chế độ lương cho các thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật và chế độ của Nhà nước phù hợp với chính sách lương và quỹ lương hàng năm của Tổng Công ty, tương xứng với năng lực và kết quả công việc của từng thành viên

Tổng tiền lương và thù lao đã chi cho HĐQT 2017 là: **962.069.212 đồng**.

VI. KẾ HOẠCH VÀ ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2018

Năm 2018 Hội đồng quản trị đánh giá vẫn còn nhiều khó khăn :

- Tình hình thời tiết vẫn còn nhiều bất lợi cho ngành xây dựng cơ bản.
- Các dự án lớn trong lĩnh vực thủy điện, thủy lợi ngày càng ít, cạnh tranh gay gắt.
- Nguồn vốn của Tổng công ty nhỏ, chi phí trả lãi vay cao.

Nhưng bên cạnh đó có nhiều tín hiệu tốt khả quan : Thị trường dịch vụ và bất động sản tại TP Hồ Chí Minh ổn định và phát triển tốt. Bộ máy Tổng công ty đoàn kết, tinh gọn, hiệu quả. Vì vậy nhiệm vụ đặt ra là Tổng công ty phải nắm bắt được thời cơ, nỗ lực vượt qua khó khăn để đẩy mạnh sản xuất đảm bảo kế hoạch năm 2018.

Sau khi xem xét, đánh giá các thuận lợi, khó khăn và tình hình thực tế của Tổng công ty, Hội đồng quản trị đề ra các mục tiêu và giải pháp như sau :

1/ Mục tiêu chủ yếu của Kế hoạch năm 2018:

Hội đồng quản trị đặt mục tiêu năm 2018 bám sát kế hoạch đã được đại hội cổ đông phê duyệt, tiếp tục duy trì sự phát triển và ổn định của Tổng công ty.

- Tập trung chỉ đạo và hỗ trợ ban điều hành cho công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm.

- Tập trung chỉ đạo Ban điều hành tổ chức thi công thật tốt công trình (Bản Mòng) mới trúng thầu; hoàn thành các mục tiêu tiến độ, giá trị sản lượng theo kế hoạch và cam kết với chủ đầu tư . Trong năm 2018 chỉ đạo hoàn thành dứt điểm, an toàn các công trình : Hải Phòng, Xuân Minh, Sông Bung 2, Alin 7, 8.

- Tăng cường chỉ đạo Ban điều hành trong công tác nghiệm thu, thanh quyết toán tại công trình Sông Tranh 2, Cầu Máng, Nậm Cắt, Sông Bung 2 . Đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, giải quyết nợ tồn đọng, giảm thời gian quay vòng vốn, giảm nợ vay ngân hàng.

- Đối với mảng bất động sản : tiếp tục đầu tư phát triển mảng Bất động sản và dịch vụ văn phòng cho thuê. Trong năm 2018 lấp đầy diện tích thuê văn phòng tại dự án 102 Nguyễn Xí, hoàn thành các thủ tục pháp lý để khởi động dự án 414, giải phóng xong mặt bằng để triển khai dự án quận 9 và nghiên cứu đầu tư thêm 1 dự án bất động sản mới.

- Tiếp tục hoàn thiện công tác quản lý : Trong năm 2018 Hội đồng quản trị đặt trọng tâm giữ nghiêm kỷ cương trong việc tuân thủ các quy định, quy chế của Tổng công ty cũng như các văn bản chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Tiếp tục bổ sung và xây dựng thêm các quy định, quy chế quản lý đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát được kịp thời và chính xác đồng thời có thể gắn được quyền lợi trách nhiệm của người nhận khoán. Sắp xếp và kiện toàn bộ máy quản lý Tổng công ty tinh gọn, hiệu quả; nâng cao năng lực quản trị, điều hành của cán bộ quản lý các cấp.

- Tiếp tục duy trì sự ổn định và an toàn về tài chính.

2/ Các chỉ tiêu chính:

+ Doanh thu dự kiến của Tổng Công ty:	400 tỷ đồng
+ Lợi nhuận trước thuế:	19 tỷ đồng
+ Lợi nhuận sau thuế:	16 tỷ đồng
+ Cổ tức dự kiến:	6-7%

3/Các giải pháp:

a/ Về Công tác đấu thầu tìm việc: Hội đồng quản trị xác định tìm kiếm việc làm là nhiệm vụ ưu tiên cần phải được thực hiện liên tục và thường xuyên. Hội đồng quản trị luôn theo sát, hỗ trợ Ban điều hành và có sự phân công cụ thể trách nhiệm đối với từng giám đốc các chi nhánh, công trường trong việc bám các chủ đầu tư, các Bộ, ban ngành để tiếp cận các dự án tham gia đấu thầu.

Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục nghiên cứu và tìm kiếm mở rộng các dự án và mảng kinh doanh khác đem lại hiệu quả kinh tế và phù hợp với năng lực tài chính, thiết bị của Tổng công ty .

b/ Về tổ chức thi công : Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục tham dự các cuộc họp giao ban, họp điều độ hàng tuần, tháng, quý, năm và xây dựng các cuộc họp chuyên đề. Hàng quý Hội đồng quản trị đều có các nghị quyết để phê duyệt và đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh và các cấp điều hành . Thường xuyên lắng nghe và chỉ đạo kịp thời, tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thi công của Ban điều hành.

c/ Về cải tiến năng lực quản lý : Trong năm 2018 Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục thực hiện chức năng của mình trong việc bổ sung và xây dựng các quy chế quản lý. Xây dựng chiến lược trung, dài hạn phù hợp xu hướng của đất nước và thế giới.

Tiếp tục duy trì đoàn kiểm tra sản xuất kinh doanh hàng quý, năm của Tổng công ty, xây dựng thêm các chế tài và các công cụ hỗ trợ kiểm tra giám sát để đảm bảo ngăn ngừa và cảnh báo những vi phạm quy định của Tổng công ty.

Để đạt được những kế hoạch trên, HĐQT sẽ nỗ lực trong việc tổ chức, điều hành thực hiện chiến lược phát triển Tổng Công ty, tăng cường hơn nữa công tác quản trị, kiểm tra, giám sát, chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm đảm bảo đạt hiệu quả cao nhất.

III. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

I/ Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2017

Hoạt động SXKD của Tổng công ty có mặt thuận lợi và khó khăn sau:

1/ Thuận lợi:

- Tình hình tài chính của Tổng công ty ổn định.
- Năng lực quản lý điều hành ngày càng hoàn thiện.
- Xây dựng, khai thác, quản lý cao ốc, văn phòng cho thuê đi vào ổn định, việc phát triển dịch vụ văn phòng và bất động sản có hiệu quả. Năm 2017 đã khởi công xây dựng văn phòng cho thuê 102 Nguyễn Xí và dự kiến cuối quý 1/2018 đưa vào khai thác.
- Đã hoàn tất công tác giao khoán cho các Chi nhánh, Công trường để chủ động thi công và quản lý.

2/ Khó khăn: Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty năm 2017 gặp một số khó khăn:

- Các dự án sử dụng vốn ngân sách Nhà nước tiếp tục bị hạn chế, nên công trình đã ký hợp đồng nhưng không được triển khai như công trình Tân Mỹ. Tại Công trình Alin 05 Chủ đầu tư không phê duyệt được thiết kế kỹ thuật đập tràn nên công tác thi công hồ xói không triển khai được mặc dù TCT đã thuê đơn vị Tư vấn cho công tác nổ mìn thử thí nghiệm.
- Công tác đấu thầu các Chủ đầu tư yêu cầu ngày càng cao về hồ sơ dự thầu: Tài chính, thiết bị và sự cạnh tranh ngày càng quyết liệt, do vậy trong năm 2017 chưa trúng thầu được Công trình nào, ảnh hưởng đến kế hoạch năm 2018.
- Tình hình thời tiết năm 2017 khắc nghiệt ảnh hưởng đến tiến độ thi công các Công trình: Xuân Minh, Sông Bung 2, Alin gói 05, 07 và 08.

3/ Kết quả SXKD năm 2017:

- Doanh thu: 185,899 tỷ đồng đạt 46,47 %
- Lợi nhuận trước thuế: 16,054 tỷ đồng đạt 72,98 %
- Lợi nhuận sau thuế: 16,002 tỷ đồng đạt 90,92 %

- Chia cổ tức năm 2017: 7%

a/ Hoạt động xây lắp:

Đã chủ động trong việc triển khai tổ chức thi công, phát huy sức mạnh tập thể, ý thức trách nhiệm cá nhân trong công việc được nâng cao, các Công trình thi công trong năm 2017 đáp ứng được tiến độ chung của Chủ đầu tư tuy nhiên sản lượng chưa đạt theo yêu cầu ở những công trình có giá trị sản lượng kế hoạch lớn như Công trình Hải Phòng và Alin 05.

1. CT thủy điện Alin B1:

a. Gói thầu Alin 05: 10.602 triệu/67.000 triệu đạt 16% KH

b. Gói thầu Alin 07: 19.178 triệu/19.890 triệu đạt 96% KH

c. Gói thầu Alin 08: 6.880 triệu/6.474 triệu đạt 106% KH

2. CT thủy điện SB 2: 19.484 triệu/18.020 triệu đạt 108% KH

3. CT TL Nậm Cát: 15.640 triệu/15.338 triệu đạt 102% KH

4. DA nước thải HP: 66.641 triệu/241.182 triệu đạt 28% KH

5. CT TĐ Xuân Minh: 67.625 triệu/50.000 triệu đạt 135% KH

6. BDS và các Công trình khác: 37.169 triệu/52.900 triệu đạt 70% KH

*** Đánh giá năm 2017:**

- Sản lượng xây lắp: 243.219 triệu/470.804 triệu đạt 52% KH

Nguyên nhân là do công trình Hải Phòng tổ chức thi công còn bị động, điều hành chưa quyết liệt. Tuy nhiên các công trình khác vẫn đảm bảo mục tiêu của Chủ đầu tư: Như Công trình Xuân Minh đã tổ chức chặn dòng thành công vào ngày 07/12/2017, Công trình Sông Bung 2 đã hoàn thành bê tông nút hầm dẫn dòng, Công trình Nậm Cát cơ bản hoàn thành, Công trình Alin 07 đáp ứng yêu cầu của Chủ đầu tư.

- Công tác nghiệm thu với Chủ đầu tư: Các công trình đạt tỷ lệ nghiệm thu trên 80% so với sản lượng thực hiện là Alin 05, 07, 08, Nậm Cát, Xuân Minh. Riêng 02 công trình công tác này chưa đạt yêu cầu của Tổng công ty là Sông Bung 2 và Hải Phòng.

- Công tác quyết toán: Công tác quyết toán tại Công trình Sông Tranh 2 chậm, chưa đạt yêu cầu, nguyên nhân khách quan là có quá nhiều vướng mắc về thủ tục của

Chủ đầu tư, nguyên nhân chủ quan là thiếu lực lượng và năng lực chưa đáp ứng công tác quyết toán.

- Công tác đấu thầu: Kế hoạch đấu thầu năm 2017 là 330 tỷ đồng kết quả không đạt được, nguyên nhân:

+ Công trình đấu thầu ít, đã tham gia dự thầu 04 công trình, nhưng có 03 công trình năm 2017 vẫn chưa có kết quả chấm thầu (Công trình Đô Lương – Bắc Nghệ An, công trình Battambang – Campuchia, công trình Bản Mòng – Nghệ An).

+ Năng lực của Tổng công ty: Năng lực tài chính: Đáp ứng. Năng lực thiết bị: Còn thiếu, năng lực kinh nghiệm công trình tương tự 05 năm gần đây: Năm 2018 sẽ thiếu kinh nghiệm công trình bê tông đầm lăn, năng lực chỉ huy: Thiếu chứng chỉ TVGS, chứng chỉ an toàn lao động.

+ Công tác tìm kiếm dự án: Còn nhiều hạn chế khi tiếp xúc với các Chủ đầu tư trước khi đấu thầu.

b/ Dịch vụ cho thuê văn phòng, kho bãi và BĐS:

Dịch vụ văn phòng cho thuê đã đi vào hoạt động ổn định, diện tích cho thuê luôn đạt trên 97%. Đạt hiệu quả kinh tế cao.

Lĩnh vực xây dựng văn phòng và kinh doanh BĐS: Đã khởi công xây dựng toà nhà văn phòng cho thuê tại 102 Nguyễn Xí – Phường 26 – Quận Bình Thạnh, phần đấu cuối quý 1/2018 đưa vào khai thác. Dự án Chung cư Cao ốc Thủy Lợi 4 đang làm các thủ tục pháp lý để cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng nhà cho cư dân, Dự án căn hộ 414 đang triển khai thủ tục pháp lý.

1. Dịch vụ cho thuê VP tại 205A Ng.Xí: 6.540 triệu/6.200 triệu đạt 105% KH
2. Dịch vụ cho thuê kho bãi: 6.025 triệu/5.000 triệu đạt 120% KH

c/ Hoạt động của các Công ty con, Công ty liên kết:

1. Công ty CP Cung ứng LDDVXD TL: 7.512 triệu/9.640 triệu đạt 78% KH
2. Công ty CP BĐS TL 4A: Trong năm 2017 tập trung hoàn thiện các hồ sơ pháp lý cấp Giấy Chứng nhận quyền sở hữu nhà ở cho cư dân.
3. Cty CPXD 43: 48.358 triệu/99.805 triệu đạt 48% KH
4. Công ty CPXD 48: 24.236 triệu/50.000 triệu đạt 48% KH

4/ Công tác quản lý:

- Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn và giải quyết các vướng mắc của các đơn vị có năng lực quản trị yếu kém, tăng cường kiểm tra giám sát, chấn chỉnh kịp thời những bất cập trong SXKD như: Ký hợp đồng và nghiệm thu thanh toán cho thầu phụ, nhập xuất và quản lý vật tư, sửa chữa xe máy thiết bị.v.v.

- Tổng công ty đã ban hành quy chế giao khoán theo quyết định số: 104 QĐ/TCT-NSPC ngày 31/08/2017 để đảm bảo tính pháp lý khi thực hiện công tác giao khoán.

5/ Tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết HĐQT:

- Ký hợp đồng thuê Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA) thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017.

- Chỉ đạo thực hiện việc ký kết hợp tác kinh doanh với một đối tác có tiềm lực mạnh để thực hiện dự án quận 9. Trong quý 1/2018 đã cơ bản giải phóng xong mặt bằng chuẩn bị triển khai dự án.

- Qua 1 năm triển khai công tác khoán, Ban điều hành đã tổng kết đánh giá đây là chủ trương đúng đắn, tạo động lực cho các Chi nhánh chủ động thi công, tiết kiệm chi phí và hiệu quả. Ngoài ra còn rút được bài học kinh nghiệm để hoàn thiện quy chế giao khoán và khắc phục hạn chế cho những năm tiếp theo, cụ thể đầu năm 2018 đã bàn giao toàn bộ thiết bị xe máy cho các Chi nhánh để chủ động sử dụng nguồn lực này phục vụ thi công và kinh doanh của các Chi nhánh.

- Doanh thu năm 2017 đạt thấp 46,47% do:

+ Chủ đầu tư chậm phê duyệt thiết kế kỹ thuật và thiết kế bản vẽ thi công nên chưa có cơ sở để nghiệm thu thanh toán, hình thành doanh thu mà chỉ tạm ứng 70% sản lượng thực hiện tại công trình Alin 05, 07, 08 (Giá trị sản lượng thực hiện là: 22,134 tỷ đồng).

+ Do chủ đầu tư không bố trí được vốn năm 2017 nên không nghiệm thu được tại Công trình Hải Phòng là: 62,384 tỷ đồng và tại công trình Xuân Minh: 9,451 tỷ đồng.

- Đã triển khai dự án văn phòng cho thuê tại 102 Nguyễn Xí, Phường 26, quận Bình Thạnh và cuối quý 1/2018 đưa vào khai thác đúng theo kế hoạch.

II/ Kế hoạch SXKD năm 2018:

- Năm 2018 đã có nhiều tín hiệu khả quan về việc đầu tư xây dựng cơ bản tái khởi động các Công trình trước đây chưa thu xếp được vốn, do vậy có nhiều cơ hội tìm kiếm hợp đồng thi công. Lĩnh vực bất động sản theo dự đoán năm nay sẽ là năm khởi sắc, dự án 102 Nguyễn Xí đưa vào khai thác cùng với tòa nhà 205A Nguyễn Xí, tạo ra thu nhập ổn định cho Tổng công ty.

- Xuất phát từ tình hình thực tiễn của Tổng công ty trong giai đoạn mới, định hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh không chạy theo sản lượng mà tập trung vào hiệu quả sản xuất kinh doanh: Đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận và cổ tức cho cổ đông. Tổng công ty đề ra kế hoạch năm 2018 là:

+ Sản lượng Tổng công ty năm 2018 là: 501,64 tỷ đồng.

- Các chỉ tiêu chính Kế hoạch SXKD năm 2018 và các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm cụ thể như sau:

1/ Các chỉ tiêu chính Kế hoạch năm 2018:

Doanh thu:	400,0 tỷ đồng
Lợi nhuận trước thuế:	19 tỷ đồng
Lợi nhuận sau thuế:	16 tỷ đồng
Chia cổ tức năm 2018:	6-7 %

2/ Các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm năm 2018:

2.1- Các nhiệm vụ trọng tâm:

a- Tập trung cao độ cho công tác đấu thầu tìm việc:

- Kế hoạch đấu thầu năm 2018: 600 tỷ đồng:

- Phương hướng đấu thầu 2018 và giải pháp: Tổ chức cho cán bộ Chủ chốt học lấy chứng chỉ giám sát và chứng chỉ an toàn lao động cho chức danh chỉ huy trưởng công trình để đấu thầu.

- Đầu năm đã trúng thầu Công trình Bản Mòng tỉnh nghệ An, ngày 07/02/2018 đã ký hợp đồng với giá trị 397 tỷ đồng.

b- Tập trung thi công hoàn thành dứt điểm các Công trình: Hải Phòng, Xuân Minh, Alin 07, 08 theo tiến độ hợp đồng với Chủ đầu tư. Tổ chức thi công tốt tại Công

trình Bản Mông, Alin 05. Hoàn thành quyết toán công trình Thủy điện Sông Tranh 2; Cầu Máng; Nậm Cắt; Thủy điện Sung Bung 2, Alin 7,8. Khởi công dự án 414; phường Phước Long A; quận Thủ Đức; đẩy nhanh việc hoàn thiện công tác giải phóng mặt bằng và triển khai các bước tiếp theo của dự án Quận 9; làm tốt công tác chuẩn bị để triển khai thi công Công trình Thủy Lợi Tân Mỹ Ninh Thuận.

c- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát. Nâng cao trình độ quản lý, điều hành tại các Chi nhánh, Công trường.

2.2- Các giải pháp thực hiện:

a- Công tác điều hành:

- Tập trung cho công tác đấu thầu, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm xuyên suốt trong năm 2018 của Ban điều hành Tổng công ty

- Duy trì và nâng cao chất lượng công tác giao ban hàng tuần, hàng tháng để đánh giá kết quả thực hiện, tháo gỡ khó khăn và xây dựng kế hoạch cho tháng sau, quý sau. Tập trung chỉ đạo, giải quyết các khó khăn vướng mắc tại các Công trường và của 2 dự án BĐS Q9 và 414.

b- Công tác quản lý:

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thực hiện nghiêm túc Quy chế 51/QĐ/TCT-NSPC ngày 26/02/2015; Quy chế khoán số: 104/QĐ/TCT-NSPC ngày 31/08/2017 và Quyết định số: 72/QĐ/TCT-NSPC ngày 26/04/2014. Nâng cao năng lực quản trị, điều hành của cán bộ quản lý các cấp.

Rà soát lại các quy định trong công tác quản lý của Tổng công ty cho phù hợp với việc thực hiện tốt công tác khoán trong giai đoạn hiện nay, tập trung xử lý, giải quyết dứt điểm các tồn tại.

Tập trung nghiệm thu thanh toán thu hồi vốn từ các Chủ đầu tư.

c- Công tác tài chính: Đảm bảo an toàn và ổn định

d- Công tác nhân sự-pháp chế:

Quan tâm và tuyển dụng đội ngũ lao động kỹ thuật và chuyên nghiệp. Rà soát và có phương án sắp xếp nhân sự phù hợp.

Xây dựng bổ sung các Quy chế, Quy định phục vụ tốt công tác quản lý điều hành của Tổng công ty.

Kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở các đơn vị thực hiện nghiêm nội quy, quy chế của Tổng công ty.

Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến các quy định mới của pháp luật nhất là quy định về bảo hiểm và các quy định của Tổng công ty. Nâng cao trách nhiệm cá nhân đối với người đứng đầu.

e- Công tác dịch vụ văn phòng và BĐS:

Duy trì và phát huy năng lực, hiệu quả công tác dịch vụ văn phòng cho thuê; có kế hoạch chuẩn bị nhân sự, khách hàng thuê khi đưa Tòa nhà 102 Nguyễn Xí vào hoạt động. Liên hệ thường xuyên với các cấp chính quyền để sớm hoàn thành các thủ tục để khởi công Dự án 414 và phát triển thêm dự án mới để có công việc gói đầu sau dự án 102 Nguyễn Xí; giải phóng xong mặt bằng Dự án Quận 9.

Trên đây là kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch năm 2018 báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Tổng công ty xây dựng thủy lợi 4 - CTCP.

IV. BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

I/ Hoạt động, thù lao của Ban kiểm soát:

1/. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Trong năm, Ban kiểm soát đã lập kế hoạch kiểm tra, giám sát và phân công trách nhiệm cho từng thành viên để thực hiện kiểm tra, giám sát theo kế hoạch.

- Đã giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, các Nghị quyết của HĐQT trong năm. Giám sát việc tuân thủ các quy định của Nhà nước, Điều lệ Tổng công ty và các quy chế nội bộ đối với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Tổng công ty.

- Kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư XDCB, trả nợ ngắn, trung dài hạn trong năm.

- Ban kiểm soát đã xem xét, thẩm định Báo cáo tài chính, Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017, từ đó phân tích, đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả kinh doanh và khả năng bảo toàn, phát triển vốn của Tổng công ty.

- Định kỳ Ban kiểm soát tiến hành tổng kết, đánh giá việc kiểm tra, giám sát của mình trong thời gian qua và lên kế hoạch chương trình hoạt động trong thời gian sắp tới. Ngoài ra, Ban kiểm soát cũng tham gia đầy đủ các cuộc họp điều hành sản xuất kinh doanh của HĐQT, Ban Tổng giám đốc hàng tuần, tháng, quý định kỳ, hoặc đột xuất, nhằm nắm bắt được thông tin kịp thời về các hoạt động của Tổng công ty.

2/. Thù lao của Ban Kiểm soát:

Tổng thù lao của Ban kiểm soát năm 2017 là : **419.125.397 đ**

Trong đó :

- Bà Sầm Thị Thu Hương - Trưởng ban: 68.968.995 đ (Miễn nhiệm ngày 15/04/2017)

- Bà Đỗ Thị Thu Hà - Trưởng ban: 152.858.684 đ (b/n 15/4/2017)

- Ông Đào Anh Tuấn - Thành viên: 173.279.718 đ

- Ông Lê Tiến Luận - Thành viên: 24.000.000 đ (thù lao)

Chi phí cho Ban kiểm soát : 22.800.000 đ

Trong tiền lương của Ban kiểm soát có bao gồm lương của Ban thư ký do ông Đào Anh Tuấn kiêm nhiệm công việc của Ban thư ký.

II/Kết quả kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

1/. Tình hình thực hiện Kế hoạch SXKD:

- Nghị Quyết của Đại Hội đồng Cổ đông Tổng công ty số 01 ngày 17/04/2017 đã thông qua kế hoạch SXKD năm 2017, với những chỉ tiêu chính như sau:

+ Doanh thu:	400 tỷ đồng.
+ Lợi nhuận trước thuế:	22 tỷ đồng.
+ Lợi nhuận sau thuế:	17,600 tỷ đồng.
+ Chia cổ tức năm 2017 :	Không thấp hơn 7%
- Tình hình thực hiện thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017:	
+ Doanh thu:	185,899 tỷ đồng. đạt 46,47 %
+ Lợi nhuận trước thuế :	16,054 tỷ đồng đạt 72,97 %
+ Lợi nhuận sau thuế:	16,003 tỷ đồng đạt 90,92 %
+ Chia cổ tức dự kiến	7 % đạt 100%

2/. Tình hình vay vốn và trả nợ vay :

- Trong năm Tổng công ty đã vay vốn để phục vụ cho sản xuất kinh doanh : 245,529 tỷ đồng. Trong đó:
 - + Vay ngắn hạn: 235,601 tỷ đồng
 - + Vay dài hạn dự án Văn phòng cho thuê 102 Nguyễn Xí: 9,928 tỷ đồng.
- Trong năm Tổng công ty đã trả nợ vay: 207,585 tỷ đồng. Trong đó:
 - + Trả nợ vay ngắn hạn : 191,985 tỷ đồng
 - + Trả nợ vay dài hạn : 15,600 tỷ đồng

3/. Tình hình vốn điều lệ:

Vốn điều lệ của Tổng công ty vẫn giữ nguyên như cuối năm 2016 : 160.083.380.000 đ bao gồm vốn góp của các cổ đông.

4/. Công tác kế toán và Báo cáo tài chính 2017:

Qua kiểm tra công tác tổ chức kế toán, các chứng từ, hồ sơ sổ sách phát sinh tại đơn vị, chúng tôi nhận thấy:

- Công tác kế toán được tổ chức hợp lý, khoa học đúng quy định.
- Chứng từ, sổ sách kế toán luân chuyển, lưu trữ gọn gàng, khoa học, cẩn thận. Toàn bộ chứng từ, sổ sách kế toán được thể hiện đầy đủ nên rất thuận tiện cho việc kiểm tra, đối chiếu.
- Đơn vị đã tiến hành kiểm kê quỹ tiền mặt và xác nhận đối chiếu với ngân hàng đầy đủ đúng quy định.
- Đơn vị đã tiến hành đối chiếu công nợ cuối kỳ tương đối đầy đủ và tổ chức kiểm kê khối lượng dở dang, hàng tồn kho, vật tư, tài sản cố định theo đúng quy định hiện hành.

Báo cáo tài chính năm 2017 của Tổng công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA) thực hiện, đã phản ánh trung thực hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng công ty Xây dựng Thủy lợi 4-CTCP tại ngày 31/12/2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp và tình hình lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017 phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt nam và các quy định pháp lý liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp. Số liệu bao gồm những chỉ tiêu chính như sau:

a/. Tổng tài sản:	966,149	tỷ đồng	gồm:
- Tài sản ngắn hạn:	602,290	tỷ đồng	(62,34 %)
- Tài sản dài hạn:	363,858	tỷ đồng	(37,66 %)
<i>Trong đó TSCĐ hữu hình:</i>	<i>42,492</i>	<i>tỷ đồng</i>	
b/. Tổng nguồn vốn:	966,149	tỷ đồng	gồm:
- Nợ phải trả:	731,121	tỷ đồng	(75,67 %)
<i>Trong đó, nợ dài hạn:</i>	<i>333,130</i>	<i>tỷ đồng</i>	
- Vốn chủ sở hữu:	235,027	tỷ đồng	(24,33 %)

III/Kết quả giám sát đối với HĐQT, Ban tổng giám đốc:

- Qua công tác kiểm tra, giám sát Ban kiểm soát nhận thấy hoạt động của HĐQT đã tuân thủ đúng pháp luật. Hội đồng Quản trị Tổng công ty đã có những chỉ đạo kịp thời, đúng đắn để Tổng công ty thực hiện thông qua các cuộc họp HĐQT định kỳ và thể hiện qua các Nghị quyết, Quyết định, Văn bản chỉ đạo của HĐQT. HĐQT Tổng công ty đã ban hành các nghị quyết, quyết định, thông báo theo từng thời điểm phù hợp để chỉ đạo kịp thời cho hoạt động SXKD của Tổng Công ty.

- Các Nghị Quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT đã được Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện kịp thời, theo đúng yêu cầu. Ban Tổng giám đốc đã ban hành, bổ sung điều chỉnh các quy định về công tác quản lý giám sát các công trường, nghiệm thu, hợp đồng thanh toán với thầu phụ thuê ngoài, tiền lương cũng như nhiệm vụ của các Ban chức năng phù hợp với quy mô và tình hình thực tiễn của Tổng công ty. Công tác điều hành của Ban tổng giám đốc có sự năng động và cẩn trọng cần thiết, bám sát hiện trường từ đó thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua, đem lại lợi ích cho các cổ đông.

IV/. Sự phối hợp hoạt động của Ban kiểm soát với HĐQT, Ban tổng giám đốc và cổ đông :

- Hội đồng quản trị và Ban tổng giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của mình. Định kỳ hàng tuần, tháng, quý Ban kiểm soát đều được mời tham gia tất cả các cuộc họp tuần, tháng, quý hoặc đột xuất của HĐQT, Ban Tổng giám đốc, được cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu, hồ sơ, tham gia góp ý kiến đóng góp về công việc điều hành quản lý phát triển sản xuất, về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

- Ban kiểm soát luôn phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc nhưng vẫn duy trì được sự độc lập của mình trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ, phối hợp trong việc kiểm tra, giám sát về kiểm soát nội bộ, phối hợp trong việc quản lý vốn chủ sở hữu.

- Các nghị quyết của Hội đồng quản trị và các văn bản điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc đều được gửi cho Ban kiểm soát và có sự phối hợp kiểm tra nhằm phục vụ cho việc điều hành hoạt động SXKD được tốt hơn. Ban kiểm soát nhất trí với kết luận của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh của các công trường chi nhánh và toàn Tổng Công ty trong năm 2017 và các biện pháp xử lý tháo gỡ khó khăn trong công tác quản lý. Trong năm Hội đồng quản trị đã phê duyệt và ban hành quy chế khoán số 104/QĐ/TCT-NSPC ngày 31/8/2017.

- Báo cáo tài chính hàng quý của các chi nhánh công trường Tổng công ty đều được Ban kiểm soát xem xét, Báo cáo tài chính năm 2017 Ban kiểm soát đã kiểm tra, trước khi trình HĐQT phê duyệt và kiểm toán độc lập kiểm toán.

- Định kỳ hàng quý Ban kiểm soát có báo cáo nhận xét khách quan về tình hình tài chính toàn diện của Tổng công ty cho Hội đồng Quản trị, Ban điều hành theo đúng Quy chế phối hợp giữa Hội đồng Quản trị, Ban điều hành và Ban Kiểm soát.

- Đối với cổ đông năm 2017 Ban kiểm soát không nhận được thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông, hoặc nhóm cổ đông, có tỷ lệ và thời gian sở hữu cổ phần theo quy định của điều lệ và luật Doanh nghiệp.

V/Nhận xét đánh giá và kiến nghị:

1/. Nhận xét đánh giá:

- Năm 2017 giá trị sản lượng cũng như doanh thu, lợi nhuận của Tổng công ty không đạt theo kế hoạch đã đề ra, do một số công trình trong mảng thi công xây dựng không đảm bảo kế hoạch đề ra, các thủ tục hành chính của chủ đầu tư kéo dài dẫn đến nhiều hạng mục công trình đã thực hiện nhưng vẫn chưa được nghiệm thu kịp thời trong năm để hình thành doanh thu như CT Alin 05, Alin 07, Alin 08 và CT Hải Phòng.

- Năm 2017 Tổng công ty đã thực hiện công tác giao khoán nội bộ và thực hiện công tác khoán cho tất cả các công trường, chi nhánh trong Tổng công ty. Công tác khoán đã khuyến khích tính năng động sáng tạo của các cá nhân đơn vị chi nhánh thông qua khối lượng công việc, tiến độ hoàn thành và các cam kết khuyến khích bằng lợi ích vật chất, xác định mức độ trách nhiệm, tính chủ động trong SXKD cũng như nghiệm thu thanh toán thu hồi vốn. Mặt khác nó phát huy khả năng tài chính của cá nhân tập thể nhận khoán. Mảng kinh doanh bất động sản trong năm 2017 đã phát triển ổn định, đã xây dựng thêm 01 tòa nhà văn phòng cho thuê tại 102 Nguyễn Xí.

- Tổng công ty tiếp tục thi công một số công trình và tiếp tục đấu thầu các công trình trong và ngoài ngành tạo việc làm ổn định, tăng thu nhập cho người lao động. Đầu năm 2018 Tổng Công ty đã trúng thầu công trình Bản Mòng tỉnh Nghệ An với giá trị hợp đồng hơn 397 tỷ.

- Trong năm, đơn vị căn cứ vào quy định tính lương và kế hoạch quỹ lương để thực hiện chi trả tiền lương đầy đủ và kịp thời cho người lao động.

- Trong năm 2017 đơn vị đã thực hiện phân phối lợi nhuận 2016 theo đúng Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2017 đã thông qua.

- Sau khi thẩm định, xem xét Báo cáo tài chính năm 2017 của đơn vị, Ban kiểm soát nhận thấy:

Báo cáo tài chính năm 2017 của Tổng Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng công ty Xây dựng thủy lợi 4-CTCP tại ngày 31/12/2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và được gửi cho các cơ quan chức năng đúng thời gian quy định.

2/. Kiến nghị:

- Trong thời gian tới Tổng công ty cần thực hiện nghiêm quy chế giao khoán, quy chế quản lý vật tư, thiết bị, tiền lương và các quy chế khác Tổng Công ty đã ban hành, xác định khối lượng dở dang đầy đủ, kịp thời, tăng cường công tác thu hồi vốn từ chủ đầu tư giảm lãi vay để hạn chế rủi ro trong kinh doanh. Đẩy nhanh công tác tổng quyết toán, nghiệm thu các công trình đã hoàn thành.

- Tăng cường công tác đối chiếu thu hồi công nợ trong và ngoài Tổng công ty đảm bảo các tài khoản công nợ phải được đối chiếu đầy đủ, kịp thời.

- Nhưng trên hết vẫn là công tác quản lý các công trình đang thi công phải có lãi và đảm bảo có dự phòng đến khi tổng quyết toán công trình vẫn gánh chịu được các khoản cắt giảm của chủ đầu tư.

B/ Kế hoạch công tác Ban Kiểm Soát trong năm 2018 :

Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh , quản trị và điều hành của Tổng công ty.

Trong năm 2018 Ban kiểm soát sẽ duy trì công tác kiểm soát định kỳ theo điều lệ của Tổng công ty và quy chế hoạt động của Ban, đảm bảo hoạt động của Tổng công ty luôn tuân thủ các quy định của pháp luật, Luật doanh nghiệp, điều lệ, quy chế, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông góp phần cho Tổng công ty ngày càng phát triển, đạt hiệu quả kinh doanh cao, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, và người lao động.

IV.NHÂN SỰ VÀ THÔNG TIN CỔ ĐÔNG

NGUỒN NHÂN LỰC VÀ CHÍNH SÁCH ĐÃI NGỘ

Tổng Công ty luôn ý thức được tầm quan trọng của yếu tố con người trong chiến lược phát triển công ty. Trong năm 2017, mặc dù kết quả kinh doanh khó khăn nhưng Tổng Công ty vẫn luôn đảm bảo tốt cuộc sống về vật chất lẫn tinh thần cho toàn thể cán bộ nhân viên thông qua hệ thống phúc lợi tiền lương, tiền thưởng, chế độ đào tạo về năng lực chuyên môn cũng như năng lực quản lý và các chế độ phúc lợi khác. Trong năm 2017, mức lương bình quân là 6,2 triệu đồng/người/tháng. Đến thời điểm 31/12/2017 đội ngũ nhân sự của Tổng công ty là 511 người.

Nhằm mục tiêu hoàn thiện hơn nữa công tác quản lý, nâng cao hơn nữa tính hiệu quả trong việc phối hợp làm việc giữa các phòng ban, Tổng Công ty sẽ tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện các quy trình, quy chế nhằm nâng cao các quyền lợi cũng như trách nhiệm của từng phòng ban, đảm bảo sự nhất quán, phối hợp đồng bộ nhằm giảm thiểu chi phí gia tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

THÔNG TIN CHUNG CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY

Tổng Công ty không có cổ đông sáng lập. Tính đến thời điểm 2/4/2018, cơ cấu cổ đông của Tổng Công ty như sau:

Nội dung	Số lượng CP	Tỷ lệ (%)
Tổng vốn chủ sở hữu:	16.008.338	100%
Phần vốn Nhà nước	0	0%
Cổ phiếu quỹ	1.350.000	8,4%
Cổ đông khác	14.658.338	91,6%
<i>Trong đó: Người nước ngoài</i>	-	-

CỔ ĐÔNG TRONG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BKS, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Họ tên	Địa chỉ	Số lượng CP	Tỷ lệ (%)	Số lượng CP đại diện Nhà nước	Tỷ lệ (%)
Hội đồng quản trị					
Lê Quang Thế	C1 cư xá 307, Phường 25, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh	783.385	4,89%		
Chu Quang Tuấn	L20, cu xa Lik Sin, duong 11, P. Binh An, Q2, TP.HCM	356.885	2,23%	-	-
Đinh Văn Vân	215/83 Nguyễn Xí, P13, Q.Bình Thạnh - Tp.Hồ Chí Minh	661.069	4,13%		
Trần Nho Thái	215/123 Nguyễn Xí P13 Bình Thạnh TPHCM	808.370	5,04%		
Đỗ Hữu Phước	236 Nam Kỳ Khởi Nghĩa P6, Q3 TPHCM	0	0	2.713.198	16,9%
Ban Kiểm soát					
Đỗ Thị Thu Hà	201/46/9 Nguyễn Xí Phường 26, Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh	81.262	0,5%	-	-
Đào Anh Tuấn	3F Ngô Tất Tố, Phường 22, Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh	3594	0,02%	-	-
Lê Tiến Luận	3A Trần Khánh Dư, Phường Tân Định, Quận 1 Tp. Hồ Chí Minh	-	-	-	-
Ban TGD					
Lê Vũ Hùng	818 CC B5 P.3 Quận 4 TPHCM	153.117	0,96%		
Chu Quang Tuấn	L20, cu xa Lik Sin, duong 11, P. Binh An, Q2, TP.HCM	356.885	2,23%	-	-
Võ Duy Minh	16/1N Nguyễn Đình Chiểu Pleiku Gia Lai	218.658	1,36%	-	-
Nguyễn Văn Thạc	18 đường 17, khu phố 1, P. Linh Đông. Quận Thủ Đức, TPHCM	52.362	0,33%		-
Đinh Văn Vân	215/83 Nguyễn Xí, P13, Q.Bình Thạnh - Tp.Hồ Chí Minh	661.069	4,13%		

V. DANH SÁCH CÁC CÔNG TY LIÊN QUAN

CÁC CÔNG TY LIÊN KẾT

Hiện nay Tổng Công ty có 2 công ty liên kết:

Tên Công ty	Vốn góp	Địa chỉ	Ngành nghề
Công ty Cổ phần Xây dựng 43	5.183.905.000	44 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Bình Thạnh TP.HCM	Xây dựng cơ bản
Công ty Cổ phần Xây dựng Thủy lợi 42	4.421.584.724	10A/29 An Bình, Dĩ An, Bình Dương	Xây dựng cơ bản

CÁC CÔNG TY CON

Hiện nay Tổng Công ty có 4 công ty con:

Tên Công ty	VĐL (tỷ đ)	Tỷ lệ góp vốn	Địa chỉ	Ngành nghề
Công ty CP Đầu tư BĐS Thủy lợi 4B	6,00	51%	205A Nguyễn Xí, Phường 26, Bình Thạnh TP.HCM	Kinh doanh Bất động sản
Công ty CP Đầu tư BĐS Thủy lợi 4A	150,00	51,0%	205A Nguyễn Xí, Phường 26, Bình Thạnh TP.HCM	Kinh doanh Bất động sản
Công ty cổ phần cung ứng lao động DV&XDTL	3.06	51,0%	205A Nguyễn Xí P26 Bình Thạnh TP HCM	Cung ứng lao động , xây dựng, dịch vụ
Công ty cổ phần đầu tư BĐS Thủy lợi 414	6,00	75%	205A Nguyễn Xí P26 Bình Thạnh TPHCM	Kinh doanh BĐS